**Sở Giáo dục và Đào tạo ...**

**Đề thi Học kì 1 - Chân trời sáng tạo**

**Năm học 2024 - 2025**

**Môn: Địa Lí 11**

*Thời gian làm bài: phút*

Câu 1. Ngành nào sau đây đặc trưng cho nông nghiệp Đông Nam Á?

A. Trồng cây ăn quả.

B. Trồng lúa nước.

C. Chăn nuôi gia súc.

D. Đánh bắt thủy sản.

Câu 2. Mục đích chủ yếu của việc trồng cây công nghiệp ở các nước Đông Nam Á là

A. khai thác các thế mạnh đất, khí hậu.

B. bảo vệ môi trường, giữ mạch nước.

C. tạo sản phẩm xuất khẩu thu ngoại tệ.

D. thay thế cây lương thực, thực phẩm.

Câu 3. Quốc gia nào sau đây nằm ở bộ phận Đông Nam Á lục địa?

A. Bru-nây.

B. Ma-lai-xi-a.

C. Thái Lan.

D. In-đô-nê-xi-a.

Câu 4. Do nằm trong khu vực hoạt động của áp thấp nhiệt đới, nên ở Đông Nam Á thường xảy ra

A. bão.

B. động đất.

C. núi lửa.

D. sóng thần.

Câu 5. Vùng thềm lục địa ở nhiều nước Đông Nam Á có

A. dầu khí.

B. bôxit.

C. than đá.

D. quặng sắt.

Câu 6. Phát biểu nào sau đây đúng với dân cư Đông Nam Á hiện nay?

A. Tỉ suất sinh giảm, tỉ suất tử giảm.

B. Tỉ suất sinh tăng, tỉ suất tử tăng.

C. Tỉ suất sinh giảm, tỉ suất tử tăng.

D. Tỉ suất sinh tăng, tỉ suất tử giảm.

Câu 7. Một chiếc tàu hỏa của Tây Ban Nha được bán sang Thụy Điển **không** phải chịu thuế nằm trong tự do lưu thông nào sau đây?

A. Tự do di chuyển.

B. Tự do lưu thông dịch vụ.

C. Tự do lưu thông hàng hóa.

D. Tự do lưu thông tiền vốn.

Câu 8. Trụ cột của Liên minh châu Âu **không** phải là

A. Hội đồng Bộ trưởng châu Âu.

B. Cộng đồng châu Âu.

C. Chính sách đối ngoại và an ninh chung.

D. Hợp tác về tư pháp và nội vụ.

Câu 9. Quốc gia nào sau đây **không**tham gia sáng lập và phát triển tổ hợp công nghiệp hàng không E-bớt?

A. Anh.

B. Đức.

C. Pháp.

D. Bỉ.

Câu 10. Do vị trí kề sát vành đai lửa Thái Bình Dương, nên ở Đông Nam Á thường xảy ra

A. bão.

B. lũ lụt.

C. hạn hán.

D. động đất.

Câu 11. Các nước ở Đông Nam Á trồng nhiều cao su là

A. Việt Nam, Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin.

B. Việt Nam, Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a, Bru-nây.

C. Thái Lan, Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a và Việt Nam.

D. Việt Nam, Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a, Mi-an-ma.

Câu 12. Các nước ở Đông Nam Á trồng nhiều cà phê là

A. Việt Nam, Phi-lip-pin.

B. Thái Lan, Ma-lai-xi-a.

C. Việt Nam, In-đô-nê-xi-a.

D. Ma-lai-xi-a, Mi-an-ma.

Câu 13. Phát biểu nào sau đây **không**đúng về chăn nuôi của Đông Nam Á?

A. Chăn nuôi đã trở thành ngành chính.

B. Đông Nam Á nuôi nhiều gia cầm.

C. Lợn được nuôi nhiều ở đồng bằng.

D. Trâu có nhiều ở nơi trồng lúa nước.

Câu 14. Khu vực Đông Nam Á **không** nằm ở vị trí cầu nối giữa

A. lục địa Á - Âu với lục địa Ô-xtrây-li-a.

B. Ô-xtrây-li-a với các nước Đông Á.

C. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

D. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

Câu 15. Về tự nhiên, có thể xem Đông Nam Á gồm hai bộ phận

A. lục địa và biển đảo.

B. đảo và quần đảo.

C. lục địa và biển.

D. biển và các đảo.

Câu 16. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ dân cư ở Đông Nam Á phân bố không đều?

A. Dân cư tập trung đông ở Đông Nam Á lục địa, thưa ở Đông Nam Á hải đảo.

B. Mật độ dân số cao hơn mức trung bình của toàn thế giới và ở một số khu vực.

C. Dân cư tập trung đông ở đồng bằng châu thổ của các sông lớn, vùng ven biển.

D. Dân cư thưa thớt ở một số vùng đất đỏ badan, đặc biệt là ở Việt Nam và Lào.

Câu 17. Những vùng đồng bằng trồng lúa nước **không** phải là nơi nuôi nhiều

A. lợn.

B. trâu.

C. bò.

D. dê.

Câu 18. Đối với ASEAN, việc xây dựng “Khu vực thương mại tự do ASEAN” (AFTA) là việc làm thuộc lĩnh vực nào sau đây?

A. Mục tiêu hợp tác.

B. Cơ chế hợp tác.

C. Thành tựu hợp tác.

D. Hạn chế hợp tác.

Câu 19. Quốc gia nào ở Đông Nam Á đang đầu tư nhiều nhất vào Việt Nam?

A. Thái Lan.

B. Xin-ga-po.

C. In-đô-nê-xi-a.

D. Ma-lai-xi-a.

Câu 20. Khu vực Tây Nam Á có diện tích khoảng

A. 7 triệu km2.

B. 6 triệu km2.

C. 9 triệu km2.

D. 8 triệu km2.

Câu 21. Khu vực Tây Nam Á**không** tiếp giáp với châu lục nào sau đây?

A. Châu Á.

B. Châu Âu.

C. Châu Úc.

D. Châu Phi.

Câu 22. Khu vực Tây Nam Á **không**giáp với vùng biển nào sau đây?

A. Biển Đen.

B. Biển Đông.

C. Biển Đỏ.

D. Biển Ca-xpi.

Câu 23. Tây Nam Á nằm án ngữ con đường biển nối hai đại dương nào sau đây?

A. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương.

B. Nam Đại Dương và Đại Tây Dương.

C. Bắc Băng Dương và Ấn Độ Dương.

D. Thái Bình Dương và Nam Đại Dương.

Câu 24. Sự kiện nào sau đây lần đầu tiên xảy ra và có tác động đến số lượng thành viên của Liên minh châu Âu?

A. Người dân Pháp đã ra khỏi EU.

B. Người dân Anh đã ra khỏi EU.

C. Người dân Hà Lan đã ra khỏi EU.

D. Các nước châu Á gia nhập EU.

Câu 25. Trở ngại lớn nhất đối với việc phát triển của Liên minh châu Âu là sự khác biệt về

A. chính trị, xã hội.

B. trình độ văn hóa.

C. ngôn ngữ, tôn giáo.

D. trình độ phát triển.

Câu 26. Đường hầm giao thông dưới biển nối Anh với châu Âu lục địa nằm trên biển nào sau đây?

A. Biển Bắc.

B. Biển Măng-sơ.

C. Biển Ban-tích.

D. Biển Ti-rê-nê.

Câu 27. Nhận định nào sau đây**không** nằm trong tự do di chuyển?

A. Tự do đi lại.

B. Tự do vận tải.

C. Tự do cư trú.

D. Lựa chọn nơi làm việc.

Câu 28. Khu vực có sản lượng dầu thô khai thác lớn nhất thế giới hiện nay là

A. Đông Á.

B. Bắc Mĩ.

C. Tây Nam Á.

D. Đông Âu.

Câu 29. Các nước tham gia vào Uỷ hội sông Mê Công là

A. Cam-pu-chia, Lào, Thái Lan, Việt Nam.

B. Cam-pu-chia, Lào, Thái Lan, Trung Quốc.

C. Cam-pu-chia, Lào, Việt Nam, Mi-an-ma.

D. Cam-pu-chia, Việt Nam, Trung Quốc, Mi-an-ma.

Câu 30. Thách thức to lớn đối với ASEAN hiện nay chưa phải là

A. trình độ phát triển còn chênh lệch.

B. vẫn còn tình trạng đói nghèo.

C. còn một quốc gia chưa tham gia.

D. còn nhiều vấn đề xã hội tiêu cực.

Câu 31. Khi tham gia vào ASEAN, Việt Nam **không**phải vượt qua sự chênh lệch về

A. trình độ phát triển kinh tế.

B. trình độ của công nghệ.

C. bản sắc văn hoá dân tộc.

D. thể chế chính trị, kinh tế.

Câu 32. “Uỷ hội sông Mê Công” là một hợp tác giữa các nước ASEAN về lĩnh vực

A. tài nguyên.

B. xã hội.

C. văn hoá.

D. chính trị.

Câu 33. Tây Nam Á **không** phải là nơi diễn ra gay gắt

A. xung đột sắc tộc.

B. xung đột tôn giáo.

C. xung đột giàu nghèo.

D. nạn khủng bố.

Câu 34. Khu vực Tây Nam Á có vị trí chiến lược có biểu hiện nào sau đây?

A. Tiếp giáp với nhiều biển và đại dương lớn.

B. Nằm ở ngã ba của ba châu lục: Á, Âu, Phi.

C. Đường chí tuyến chạy qua gần giữa khu vực.

D. Nằm ở khu vực khí hậu nhiệt đới, cận nhiệt.

Câu 35. Đối tác thương mại chủ yếu của khu vực Tây Nam Á là

A. châu Âu, châu Phi và APEC.

B. châu Mĩ, châu Á và Bra-xin.

C. châu Á, EU và Hoa Kỳ.

D. châu Phi, Hoa Kỳ và LB Nga.

Câu 36. Năm 2019, quốc gia nào sau đây có tổng lượng khách du lịch lớn nhất?

A. Li-băng.

B. Gioóc-đa-ni.

C. A-rập Xê-út.

D. Thổ Nhĩ Kỳ.

Câu 37. Nhận định nào sau đây **không**đúng với quy mô GDP của khu vực Tây Nam Á?

A. Có quy mô GDP tăng lên liên tục.

B. Chịu tác động của nhiều nhân tố.

C. I-xra-en có quy mô GDP nhỏ nhất.

D. Quy mô khác nhau giữa các nước.

Câu 38. Kinh tế của nhiều quốc gia Tây Nam Á phụ thuộc vào loại khoáng sản nào sau đây?

A. Bô-xít.

B. Dầu mỏ.

C. Vàng.

D. Kim cương.

Câu 39. Nhận định nào sau đây đúng với quy mô GDP của khu vực Tây Nam Á?

A. Có quy mô GDP giảm khá nhanh.

B. Chỉ chịu tác động của tài nguyên.

C. Thổ Nhĩ Kỳ có quy mô GDP nhỏ.

D. Quy mô khác nhau giữa các nước.

Câu 40. Nhận định nào sau đây đúng với quy mô GDP của khu vực Tây Nam Á?

A. Quy mô khác nhau giữa các nước.

B. I-xra-en có quy mô GDP top đầu.

C. Quy mô GDP giảm nhanh liên tục.

D. Chỉ chịu tác động của khoáng sản.

**BẢNG ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1-B | 2-C | 3-C | 4-A | 5-A | 6-A | 7-C | 8-A | 9-D | 10-D |
| 11-C | 12-C | 13-A | 14-D | 15-A | 16-C | 17-D | 18-B | 19-D | 20-A |
| 21-C | 22-B | 23-A | 24-B | 25-D | 26-B | 27-B | 28-C | 29-A | 30-C |
| 31-C | 32-A | 33-C | 34-B | 35-C | 36-D | 37-C | 38-B | 39-D | 40-A |